

## CHUYÊN ĐỀ 14: MẠO TỪ (ARTICLES)

### I. LÝ THUYẾT

| Mạo từ                    | Cách dùng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Không dùng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|---------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Không xác định<br>(A/ An) | <ol style="list-style-type: none"> <li>A: trước danh từ danh từ đếm được số ít, để chỉ 1 người / vật được nhắc tới lần đầu, chung chung<br/><i>Ex: a boy, a class</i></li> <li>An: trước danh từ danh từ đếm được số ít, để chỉ 1 người / vật được nhắc tới lần đầu bằng các nguyên âm: <b>u, e, o, a, i</b><br/><i>Ex: an apple, an umbrella</i></li> <li>A/ An đứng trước danh từ chỉ nghề nghiệp<br/><i>Ex: a doctor, a farmer</i></li> <li>A/ An dùng trong các cụm từ chỉ số lượng: a few, a little, a lot of, a plenty of, a great deal of, a number, a piece of<br/><i>Ex: a little money, a number of students,</i></li> </ol>                             | <ol style="list-style-type: none"> <li>Không dùng mạo từ trước tháng, thứ, mùa, dịp đặc biệt của năm<br/><i>Ex: in May, on Thursday, in spring, at Christmas</i></li> <li>Trước các bữa ăn (trừ khi có tính từ đứng trước)<br/><i>Ex: - We have breakfast at 8.00.</i><br/><i>- He gave us a good breakfast.</i></li> <li>Trước danh từ đếm được số nhiều hoặc không đếm được với nghĩa chung chung<br/><i>Ex: Elephants are interesting animals.</i></li> </ol> |
| Xác định<br>(The)         | <ol style="list-style-type: none"> <li>Dùng trước danh từ chỉ người/ vật đã xác định cụ thể hoặc đã đề cập trước đó<br/><i>Ex: His car struck <u>a tree</u>. You can still see the mark on <u>the tree</u>.</i></li> <li>Trước danh từ chỉ sự duy nhất<br/><i>Ex: the Earth, the Sun, the moon</i></li> <li>Đứng trước tính từ, trạng từ trong so sánh nhất<br/><i>Ex: the first, the second, the only, the best</i></li> <li>Đứng trước tính từ chỉ một nhóm người, một tầng lớp trong xã hội<br/><i>Ex: the old, the rich, the poor</i></li> <li>Đứng trước tên các quốc gia có từ "Republic, State, Kingdom, Union" hoặc tên các quốc gia ở số nhiều</li> </ol> | <ol style="list-style-type: none"> <li>Trước các danh từ trừu tượng<br/><i>Ex: happiness, freedom</i></li> <li>Trước các môn thể thao, môn học<br/><i>Ex: I like playing table tennis.</i></li> <li>Không dùng mạo từ với hầu hết tên người hoặc tên địa điểm<br/><i>Ex: France, Vietnam, New York, Africa</i></li> <li>Không dùng mạo từ với các khu vực hồ, núi, đồi, đảo</li> </ol>                                                                           |

|  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                     |
|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|
|  | <i>Ex: The United States, The Philipines, The Dominican Republic</i><br>6. Trước những từ có <b>of</b> theo sau<br><i>Ex: the university of London</i><br>7. Dùng trước những danh từ riêng chỉ biển, sông, quần đảo, dãy núi, tên gọi số nhiều của các nước, sa mạc, miền<br><i>Ex: The Pacific, The Netherlands</i> | <i>Ex: Mount Everest, Lake Michigan, Morth Hill</i> |
|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|

## II. BÀI TẬP VẬN DỤNG

### BT 1. Khoanh vào đáp án đúng

- Please turn off \_\_\_\_\_ air-conditioner when you leave \_\_\_\_\_ room.  
A. the – the      B. a - the      C. a - a      D. the – a
- Jim hasn't found \_\_\_\_\_ place to \_\_\_\_\_ night.  
A. the - the      B. a - the      C. a - a      D. the – a
- Can you show me \_\_\_\_\_ way to \_\_\_\_\_ post office please?  
A. the – the      B. a - the      C. a - a      D. the - a
- Mr. Smith is \_\_\_\_\_ old customer of my store and he is also \_\_\_\_\_ man.  
A. the – the      B. a - an      C. an - a      D. the - a
- My brother has bought me \_\_\_\_\_ beautiful dress as a birthday present.  
A. the      B. a      C. an      D. Ø
- Jim is \_\_\_\_\_ youngest boy of the family and this year he will go to \_\_\_\_\_ school.  
A. the - Ø      B. a - a      C. a – the      D. the - a
- There is a huge gap between \_\_\_\_\_ rich and \_\_\_\_\_ poor in this country.  
A. the - the      B. a - an      C. a - the      D. the - a
- Peter was in \_\_\_\_\_ hospital and yesterday we went to \_\_\_\_\_ hospital to visit him.  
A. the - Ø      B. the - the      C. Ø- the      D. the - a
- My sister told me that she had met her old teacher \_\_\_\_\_ day before.  
A. the      B. a      C. an      D. Ø
- Have you ever gone to \_\_\_\_\_ prison to visit him?  
A. the      B. a      C. an      D. Ø
- I didn't think it was \_\_\_\_\_ expensive restaurant until I checked the menu.  
A. the      B. a      C. an      D. Ø
- Yesterday my teacher told us \_\_\_\_\_ story about \_\_\_\_\_ English writer.  
A. the - the      B. a - an      C. a - the      D. the – a
- Unlike other girls, Mary doesn't like \_\_\_\_\_ parties and \_\_\_\_\_ cosmetics.  
A. the – the      B. the - Ø      C. Ø - the      D. Ø - Ø

14. Last year I visited \_\_\_\_\_ village in the Northern part of Vietnam. \_\_\_\_\_ locals were very friendly.  
 A. the - the                      B. a - an                      C. a - the                      D. the - Ø
15. Job hunters always seek for people with \_\_\_\_\_ experience  
 A. the                      B. a                      C. an                      D. Ø

**BT 2. Điền các mạo từ a, an, the hoặc Ø vào chỗ trống**

1. My sister often goes to \_\_\_\_\_ church by \_\_\_\_\_ bus.
2. Mel's mother is in \_\_\_\_\_ hospital, so we went to visit her last night.
3. Rita is studying \_\_\_\_\_ English and \_\_\_\_\_ Maths this semester.
4. Do you know \_\_\_\_\_ man who is waiting for the bus over there?
5. Please give me \_\_\_\_\_ cup of \_\_\_\_\_ coffee with \_\_\_\_\_ cream and \_\_\_\_\_ sugar.
6. \_\_\_\_\_ big books which are on \_\_\_\_\_ table are for my history class.
7. My \_\_\_\_\_ car is four years old, and it still runs well.
8. There are only \_\_\_\_\_ few seats for tonight's musical.
9. \_\_\_\_\_ chair that you are sitting in is broken.
10. The Civil War was fought in \_\_\_\_\_ United States between 1861 and 1865.
11. We went by \_\_\_\_\_ train to the west of England.
12. \_\_\_\_\_ people who live in \_\_\_\_\_ Scotland are called the Scots.
13. This house is very nice. Has it got \_\_\_\_\_ garden?
14. There isn't \_\_\_\_\_ airport near where I live. \_\_\_\_\_ nearest airport is 70 miles away.
15. \_\_\_\_\_ deaf are unable to hear anything.
16. \_\_\_\_\_ tea is produced in Thai Nguyen.
17. I wish today were on \_\_\_\_\_ Sunday.
18. I often have \_\_\_\_\_ breakfast at 6:00 pm and \_\_\_\_\_ lunch at 11:00 pm.
19. \_\_\_\_\_ Smiths are going to Halong Bay next summer.
20. If I won the lottery, first I would buy \_\_\_\_\_ piece of land in the country.
21. This morning I bought a newspaper and \_\_\_\_\_ magazine. \_\_\_\_\_ newspaper is in my bag but I don't know where I put \_\_\_\_\_ magazine.
22. Maria comes from \_\_\_\_\_ United States. She is \_\_\_\_\_ American girl.
23. The boy said: " \_\_\_\_\_ Moon is bigger than \_\_\_\_\_ Earth."
24. On our trip to \_\_\_\_\_ Spain, we crossed \_\_\_\_\_ Atlantic Ocean.
25. Rita plays \_\_\_\_\_ violin and her sister plays \_\_\_\_\_ guitar.
26. \_\_\_\_\_ farmers who are working hard on their land almost get nothing for their lifetime.
27. When do you hope to go to \_\_\_\_\_ university?
28. He is \_\_\_\_\_ one-eyed man.
29. There is \_\_\_\_\_ useful method of learning English.
30. She is \_\_\_\_\_ nurse, so her work is to take care of \_\_\_\_\_ sick.
31. Summer is \_\_\_\_\_ warmest season but \_\_\_\_\_ summer of 1971 was unusually cool.
32. \_\_\_\_\_ blind are \_\_\_\_\_ people who can't see anything.

33. There is \_\_\_\_\_ onion left in the fridge.
34. My hometown is on the bank of \_\_\_\_\_ Hong river.
35. There are billions of stars in \_\_\_\_\_ space.
36. Did you watch "Titanic" on \_\_\_\_\_ television or at \_\_\_\_\_ cinema?
37. After \_\_\_\_\_ lunch, we went for a walk by \_\_\_\_\_ sea.
38. Peru is \_\_\_\_\_ country in South America. \_\_\_\_\_ capital is Lima.
39. Life is not so easy for \_\_\_\_\_ unemployed.
40. A man and a woman were standing outside my house. \_\_\_\_\_ man looked English but I think  
\_\_\_\_\_ woman was foreign.